**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa (Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền-Trang**

**Việt dịch: Hòa-Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa-Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sàigòn - 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 7**

**Quyển Thứ 173**

**Hội Thứ Nhất**

**Phẩm Khen Bát-Nhã**

**Thứ 32 - 2**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tám giải thoát nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tám giải thoát nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì tám giải thoát vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tám giải thoát, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát bốn niệm trụ nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát bốn niệm trụ nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì bốn niệm trụ vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát bốn niệm trụ nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát không giải thoát môn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát vô tướng, vô nguyện giải thoát môn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát không giải thoát môn, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng vì dẫn phát vô tướng, vô nguyện giải thoát môn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì không giải thoát môn vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát không giải thoát môn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát vô tướng, vô nguyện giải thoát môn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát năm nhãn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát sáu thần thông nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát năm nhãn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát sáu thần thông nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì năm nhãn vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát năm nhãn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sáu thần thông vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát sáu thần thông, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát Phật mười lực nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng vì dẫn phát bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát Phật mười lực, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng vì dẫn phát bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì Phật mười lực vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát Phật mười lực nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát pháp vô vong thất nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát tánh hằng trụ xả nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát pháp vô vong thất nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng vì dẫn phát tánh hằng trụ xả nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì pháp vô vong thất vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát pháp vô vong thất, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì tánh hằng trụ xả vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tánh hằng trụ xả nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát nhất thiết trí nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát nhất thiết trí nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì nhất thiết trí vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát nhất thiết trí, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tất cả đà-la-ni môn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát tất cả tam-ma-địa môn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tất cả đà-la-ni môn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng vì dẫn phát tất cả tam-ma-địa môn nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì tất cả đà-la-ni môn vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tất cả đà-la-ni môn, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì tất cả tam-ma-địa môn vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tất cả tam-ma-địa môn, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát quả Dự lưu nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng vì dẫn phát quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát quả Dự lưu nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chẳng vì dẫn phát quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì quả Dự lưu vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát quả Dự lưu, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát Ðộc giác Bồ-đề nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát Ðộc giác Bồ-đề nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì Ðộc giác Bồ-đề vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát Ðộc giác Bồ-đề nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tất cả pháp nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tất cả pháp, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Xá-lợi-tử! Vì tất cả pháp vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì dẫn phát tất cả pháp, nên dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Bạch Thế-Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế hiệp cùng pháp nào? Phật nói: Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, chẳng hiệp cùng tất cả pháp, vì chẳng hiệp nên được tên Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế-Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng hiệp cùng tất cả pháp nào? Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, chẳng hiệp cùng pháp thiện, chẳng hợp cùng pháp phi thiện, chẳng hiệp cùng pháp hữu tội, chẳng hiệp cùng pháp vô tội, chẳng hiệp cùng pháp hữu lậu, chẳng hiệp cùng pháp vô lậu, chẳng hiệp cùng pháp hữu vi, chẳng hiệp cùng pháp vô vi, chẳng hiệp cùng pháp tạp nhiễm, chẳng hiệp cùng pháp thanh tịnh, chẳng hiệp cùng pháp nhiễm ô, chẳng hiệp cùng pháp bất nhiễm ô, chẳng hiệp cùng pháp thế gian, chẳng hiệp cùng pháp xuất thế gian, chẳng hiệp cùng pháp sanh tử, chẳng hiệp cùng pháp Niết-Bàn. Vì cớ sao? Xá-lợi-tử! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, đối tất cả pháp vô sở đắc vậy.**

**Bấy giờ, Thiên Ðế-thích thưa Phật rằng: Bạch Thế-Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, đâu cũng chẳng hiệp Nhất thiết trí trí? Phật nói: Kiều-thi-ca! Như vậy! Như vậy! Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây cũng chẳng hiệp Nhất thiết trí trí, do vì đây đối với kia bất khả đắc vậy.**

**Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối Nhất thiết trí trí không hiệp cũng không đắc? Kiều-thi-ca! Chẳng phải Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối Nhất thiết trí trí như danh, như tướng, như sở tác kia có hiệp có đắc. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối Nhất thiết trí trí cũng có hiệp có đắc? Kiều-thi-ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối Nhất thiết trí trí, như danh, như tướng thảy không thọ, không lấy, không trụ, không dứt, không chấp, không bỏ. Hiệp đắc như thế mà không hiệp đắc. Kiều-thi-ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, đối tất cả pháp cũng như danh tướng thảy, không thọ, không lấy, không trụ, không dứt, không chấp, không bỏ. Hiệp đắc như thế mà không hiệp đắc.**

**Khi ấy, Thiên Ðế-thích lại thưa Phật rằng: Thế-Tôn hiếm có! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, vì tất cả pháp vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy mà hiện tại tiền, tuy có hiệp có đắc nhưng không hiệp không đắc.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện-Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế-Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khởi tưởng như vầy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa hiệp cùng tất cả pháp, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng hiệp cùng tất cả pháp. Bồ-tát Ma-ha-tát này đều vứt bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đều xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Phật nói: Thiện-Hiện! Lại có nhân duyên gì mà Bồ-tát Ma-ha-tát vứt bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khởi tưởng như vầy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế vô sở hữu, phi chơn thật, chẳng kiên cố, chẳng tự tại. Bồ-tát Ma-ha-tát này đều vứt bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đều xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cụ thọ Thiện-Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế-Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hãy chẳng tin pháp nào nữa? Phật nói: Thiện-Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin sắc, chẳng tin thọ tưởng hành thức. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin sắc, chẳng tin thọ tưởng hành thức? Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán sắc bất khả đắc, quán thọ tưởng hành thức bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin sắc, chẳng tin thọ tưởng hành thức.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nhãn xứ, chẳng tin nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nhãn xứ, chẳng tin nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ? Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán nhãn xứ bất khả đắc, quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng tin nhãn xứ, chẳng tin nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin sắc xứ, chẳng tin thanh hương vị xúc pháp xứ. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin sắc xứ, chẳng tin thanh hương vị xúc pháp xứ? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán sắc xứ bất khả đắc, quán thanh hương vị xúc pháp xứ bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin sắc xứ, chẳng tin thanh hương vị xúc pháp xứ.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nhãn giới, chẳng tin sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nhãn giới, chẳng tin sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán nhãn giới bất khả đắc, quán sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nhãn giới, chẳng tin sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nhĩ giới, chẳng tin thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nhĩ giới, chẳng tin thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán nhĩ giới bất khả đắc, quán thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nhĩ giới, chẳng tin thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tỷ giới, chẳng tin hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tỷ giới, chẳng tin hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán tỷ giới bất khả đắc, quán hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tỷ giới, chẳng tin hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin thiệt giới, chẳng tin vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin thiệt giới, chẳng tin vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán thiệt giới bất khả đắc, quán vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng tin thiệt giới, chẳng tin vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin thân giới, chẳng tin xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin thân giới, chẳng tin xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán thân giới bất khả đắc, quán xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin thân giới, chẳng tin xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin ý giới, chẳng tin pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin ý giới, chẳng tin pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán ý giới bất khả đắc, quán pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin ý giới, chẳng tin pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin địa giới, chẳng tin thủy hỏa phong không thức giới. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin địa giới, chẳng tin thủy hỏa phong không thức giới? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán địa giới bất khả đắc, quán thủy hỏa phong không thức giới bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin địa giới, chẳng tin thủy hỏa phong không thức giới.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin vô minh, chẳng tin hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin vô minh, chẳng tin hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán vô minh bất khả đắc, quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin vô minh, chẳng tin hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin Bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng tin Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin Bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng tin Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán Bố thí Ba-la-mật-đa bất khả đắc, quán Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin Bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng tin Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nội không, chẳng tin ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nội không, chẳng tin ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán nội không bất khả đắc, quán ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nội không, chẳng tin ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin chơn như, chẳng tin pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin chơn như, chẳng tin pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán chơn như bất khả đắc, quán pháp giới cho đến bất tư nghì giới bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin chơn như, thời chẳng tin pháp giới cho đến bất tư nghì giới.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin khổ thánh đế, chẳng tin tập diệt đạo thánh đế. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin khổ thánh đế, chẳng tin tập diết đạo thánh đế? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán khổ thánh đế bất khả đắc, quán tập diệt đạo thánh đế bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin khổ thánh đế, chẳng tin tập diệt đạo thánh đế.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin bốn tĩnh lự, chẳng tin bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin bốn tĩnh lự, chẳng tin bốn vô lượng, bốn vô sắc định? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán bốn tĩnh lự bất khả đắc, quán bốn vô lượng, bốn vô sắc định bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin bốn tĩnh lự, chẳng tin bốn vô lượng, bốn vô sắc định.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tám giải thoát, chẳng tin tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tám giải thoát, chẳng tin tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán tám giải thoát bất khả đắc, quán tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tám giải thoát, chẳng tin tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin bốn niệm trụ, chẳng tin bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin bốn niệm trụ, chẳng tin bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi ? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán bốn niệm trụ bất khả đắc, quán bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin bốn niệm trụ, chẳng tin bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin không giải thoát môn, chẳng tin vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin không giải thoát môn, chẳng tin vô tướng, vô nguyện giải thoát môn? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán không giải thoát môn bất khả đắc, quán vô tướng, vô nguyện giải thoát môn bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin không giải thoát môn, chẳng tin vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin năm nhãn, chẳng tin sáu thần thông. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin năm nhãn, chẳng tin sáu thần thông? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán năm nhãn bất khả đắc, quán sáu thần thông bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin năm nhãn, chẳng tin sáu thần thông.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin Phật mười lực, chẳng tin bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin Phật mười lực, chẳng tin bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán Phật mười lực bất khả đắc, quán bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin Phật mười lực, chẳng tin bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin pháp vô vong thất, chẳng tin tánh hằng trụ xả. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin pháp vô vong thất, chẳng tin tánh hằng trụ xả? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán pháp vô vong thất bất khả đắc, quán tánh hằng trụ xả bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin pháp vô vong thất, chẳng tin tánh hằng trụ xả.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nhất thiết trí, chẳng tin đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nhất thiết trí, chẳng tin đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán nhất thiết trí bất khả đắc, quán đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin nhất thiết trí, chẳng tin đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tất cả đà-la-ni môn, chẳng tin tất cả tam-ma-địa môn. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tất cả đà-la-ni môn, chẳng tin tất cả tam-ma-địa môn? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán tất cả đà-la-ni môn bất khả đắc, quán tất cả tam-ma-địa môn bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tất cả đà-la-ni môn, chẳng tin tất cả tam-ma-địa môn.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin quả Dự lưu, chẳng tin quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin quả Dự lưu, chẳng tin quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán quả Dự lưu bất khả đắc, quán quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin quả Dự lưu, chẳng tin quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin Ðộc giác Bồ-đề. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin Ðộc giác Bồ-đề? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán Ðộc giác Bồ-đề bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin Ðộc giác Bồ-đề.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Lại nữa, Thiện-Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tất cả pháp. Bạch Thế-Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tất cả pháp? Thiện-Hiện! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán tất cả pháp bất khả đắc. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát khi tin Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng tin tất cả pháp.**

**Cụ thọ Thiện-Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế-Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tên Ðại Ba-la-mật-đa. Phật nói: Thiện-Hiện! Ngươi vin ý nào mà nói Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tên Ðại Ba-la-mật-đa?**

**Thiện-Hiện thưa Phật: Bạch Thế-Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối sắc chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Ðối sắc chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Ðối sắc chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Ðối sắc chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Ðối sắc chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế-Tôn! Tôi vin ý đây, nên nói Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tên Ðại Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, bạch Thế-Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối nhãn xứ chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Ðối nhãn xứ chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Ðối nhãn xứ chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Ðối nhãn xứ chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Ðối nhãn xứ chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế-Tôn! Tôi vin ý đây, nên nói Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tên Ðại Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, bạch Thế-Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối sắc xứ chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Ðối sắc xứ chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Ðối sắc xứ chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Ðối sắc xứ chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Ðối sắc xứ chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế-Tôn! Tôi vin ý đây, nên nói Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tên Ðại Ba-la-mật-đa.**

**--- o0o ---**